

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 05 – 8 – 2024

“ V/v Tranh chấp ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thu Hà.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Tuyết Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 134/2024/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024 về *“Tranh chấp ly hôn”*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2024/QĐXX - ST ngày 15 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng Q**, sinh năm: 1983 (Vắng, có đơn).

Địa chỉ cư trú: Số 25/18A khóm 1, phường 3, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh **Thạch Tấn L**, sinh năm: 1980 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp Trung Trạch, xã Trung Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Q trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh L hôn nhân hình thành do tự tìm hiểu và được sự đồng ý của hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 10/4/2009.

Vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh L hay ghen tuông vô cớ, thường xuyên đập phá đồ đạc trong nhà và có hành vi bạo lực gia đình rất nhiều lần. Chị và anh L sống ly thân từ tháng 10 năm 2015 cho đến nay. Nay chị nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài và hàn gắn được. Nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Thạch Tấn L.

- *Về con chung*: Chị và anh L có con chung tên Thạch Đỗ Phương T, sinh ngày 18/01/2009, khi ly hôn chị yêu cầu nuôi dưỡng cháu Thảo, không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại bảng khai ý kiến ngày 17/6/2024 cháu Phương Thảo trình bày*: Khi cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống với chị Q.

* Bị đơn anh Thạch Tấn L vắng mặt tại phiên Tòa không lý do và không vì sự kiện bất khả kháng, không cung cấp bảng khai ý kiến về các vấn đề của nguyên đơn yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Chị Q có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình giữa chị Q và bị đơn anh L, anh L có nơi cư trú tại ấp Trung Trạch, xã Trung Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Xét thấy, nguyên đơn chị Q có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 228; điểm a, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

- Xét việc bị đơn anh Tấn L được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Xét thấy, có thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn; Hội đồng xét xử, quyết định xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Hội đồng xét thấy, giữa chị Q và anh L có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuy nhiên, trong quá trình chung sống giữa chị Q anh L có nhiều mâu thuẫn như: Vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cự cãi, hai người đã ly thân từ năm 2015 đến nay, từ đó dẫn đến tình cảm dần phai nhạt. Tòa án đã triệu tập anh L nhiều lần, để hòa giải nhằm giúp hai bên có thời gian, có cơ hội hàn gắn tình cảm, nhưng anh L cố tình tránh né không đến Tòa án. Từ đó, cho thấy anh L không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Mặt khác; trong quan hệ hôn nhân nếu muốn sống hạnh phúc thì hôn nhân phải xuất phát từ tình cảm hai phía. Tuy nhiên chị Q cho rằng không còn tính cảm với anh L. Hội đồng xét xử, xét thấy hôn nhân giữa chị Q anh L đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; nên chị Q yêu cầu xin ly hôn với anh L là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.1] Về con chung: Chị Q anh L có 01 con chung tên Thạch Đỗ Phương T, sinh ngày 18/01/2009 hiện nay đang sống chung với chị Q. Khi ly hôn chị Q đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng cháu Thảo điều này phù hợp với nguyện vọng của cháu Thảo nên có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Q không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên anh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3.2] Về tài sản chung: Chị Q không yêu cầu giải quyết. Bị đơn anh L không có ý kiến phản bác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Về nợ chung: Chị Q không yêu cầu giải quyết. Bị đơn anh L không có ý kiến phản bác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị Q phải chịu số tiền án phí là: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; 228; 238 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử;

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Nguyễn Thị Hồng Q được ly hôn với anh Thạch Tấn L

2. *Về con chung:* Giao cháu Thạch Đỗ Phương T, sinh ngày 18/01/2009 cho chị Nguyễn Thị Hồng Q nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Thạch Tấn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. *Về tài sản chung:* Chị Nguyễn Thị Hồng Q không yêu cầu giải quyết. Bị đơn anh Thạch Tấn L không có ý kiến phản bác nên Hội đồng đồng xét xử không xem xét.

4. *Về nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Hồng Q không yêu cầu giải quyết. Bị đơn anh Thạch Tấn L không có ý kiến phản bác nên Hội đồng đồng xét xử không xem xét.

5. *Về án phí:*

+ Chị Nguyễn Thị Hồng Q phải nộp số tiền là: 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số N⁰ 0008869, ngày 13/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, chị Nguyễn Thị Hồng Q đã nộp đủ không phải nộp thêm.

+ Anh Thạch Tấn L không phải nộp án phí.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Mẫn